| FUJIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD | | | |
|--|---|------------|---|
| TIÊU | J CHUẨN CÔNG ĐOẠN | | |
| Tên công đoạn áp dụng: Branching 1-Chuẩn bị ống cho D8091 | Số PS: 4-OP-0495-4-PS-005-0005 | Phiên bản: | 3 |
| Chuẩn bị ống SST Subassembly Furcation Kit by Epoxy cho hàng AFL | Tài liệu tham khảo: 4-OP-0495 / spec:SOP-D-0014 | | |

I. PHAM VI ÁP DUNG:

II. NỘI DUNG:

- PS này là hình minh họa mẫu chỉ hướng dẫn phương pháp chung cho chuẩn bị ống SST, không phân biệt: màu vật tư, chiều dài, số lượng ống và sơ đồ đặt ống.
- Màu vật tư, chiều dài, sơ đồ đặt ống sẽ được quy định ở PS riêng cho từng code sản phẩm.

1. Chuẩn bị dụng cụ:



Súng bom keo



Máy tuốt vỏ/Kiềm vàng tuốt vỏ





Kiềm cắt kevlar



Dao cắt



Kiềm Pliers



SST tool



SST housing



AR



Keo



Miếng đệm



Băng keo vàng



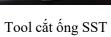
Jig nhận diện trước sau

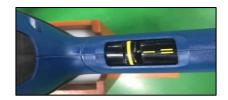


Máy heat SST

FUJIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD TIÊU CHUẨN CÔNG ĐOẠN Tên công đoạn áp dụng: Branching 1-Chuẩn bị ống cho D8091 Số PS: 4-OP-0495-4-PS-005-0005 Phiên bản: 3 Chuẩn bị ống SST Subassembly Furcation Kit by Epoxy cho hàng AFL Tài liệu tham khảo: 4-OP-0495 / spec:SOP-D-0014...







Mấy sấy ống heat:



Đồng hồ bấm giờ



Tool gộp nhóm 16 ống

Trang: 2/10

| Các bước thực hiện & Yêu cầu công đoạn | Hình ảnh minh họa | | |
|--|--|---|--|
| 2. Cách sử dụng kiểm: | 2.1. Đối với <mark>ống đơn strip</mark> vỏ bằng kiềm vàng Sử dụng lỗ kiềm <mark>số 18</mark> để strip | 2.2. Đối với ống đôi strip vỏ bằng kiềm vàng Sử dụng lỗ kiềm số 16 và 18 | |
| | Lỗ số 18 | Lỗ số 18 Lỗ số 16 | |

| FUJIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD | | | |
|--|---|--------------|--|
| | TIÊU CHUẨN CÔNG ĐOẠN | | |
| Tên công đoạn áp dụng : Branching 1-Chuẩn bị ống cho D8091 | Số PS: 4-OP-0495-4-PS-005-0005 | Phiên bản: 3 | |
| Chuẩn bị ống SST Subassembly Furcation Kit by Epoxy cho hàng AF | Tài liệu tham khảo: 4-OP-0495 / spec:SOP-D-0014 | | |
| Các bước thực hiện & Yêu cầu công đoạn | Hình ảnh minh họa | | |
| 3. Tuốt vỏ cord, cắt kevlar: | | | |
| Trường hợp 1: Có ống trắng ló ra, có thể kéo lên dễ dàng: - Kéo ống tube bên trong ra một khoảng 25mm - Cắt kevlar ~ 5mm | 3/9.4/0,4/1,4/24/3 | | |
| | Jacket Kevlar tube | | |
| Trường hợp 2: Không có ống trắng ló ra hoặc có nhưng kéo cứng, nghẹt,: - Strip vỏ ống khoảng 25mm - Cắt kevlar ~ 5mm | ~25 mm | | |
| | Jacket Kevlar tube | | |
| | | | |
| | | Trang: 3/10 | |

FUJIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD TIÊU CHUÂN CÔNG ĐOAN Tên công đoạn áp dụng: Branching 1-Chuẩn bị ống cho D8091 Số PS: **4-OP-0495-4-PS-005-0005**

Chuẩn bi ống SST Subassembly Furcation Kit by Epoxy cho hàng AFL

Phiên bản:

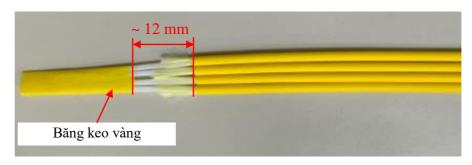
Tài liệu tham khảo: 4-OP-0495 / spec:SOP-D-0014...

Các bước thực hiện & Yêu cầu công đoạn

Hình ảnh minh họa

4. Cố định nhóm ống:

- 4.1. Sắp xếp các nhóm ống lại với nhau Tham khảo PS riêng cho từng code sản phẩm để biết số lượng và thứ tự sắp xếp ống.
- 4.2. Dán băng keo vàng cố định ống tube đã strip như hình



5. Trộn keo Hernon 302:

Tỉ lê trôn keo 1: 1

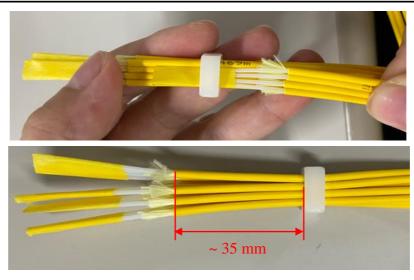
Trôn tay khoảng 30 giây cho đến khi 2 thành phần keo trôn đều với nhau



6. Gộp nhóm ống:

- Lồng 4 nhóm ống vào tool gôp nhóm 16 ống.
- Nên lồng trước 3 nhóm vào tool rồi mới lồng tiếp nhóm thứ 4 để thao tác dễ dàng hơn
- Sắp xếp các nhóm ống cho khoảng cách giữa điểm tuốt vỏ ống và mép tool ~ 35mm như hình

Lưu ý: Các ống sau khi lồng tool phải phân biệt từng lớp như hình, không được chồng chéo nhau



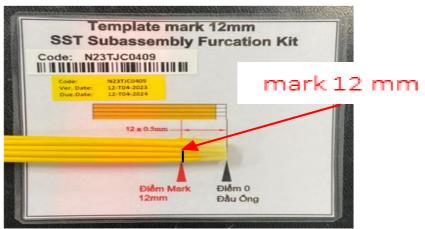
FUJIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD TIÊU CHUẨN CÔNG ĐOẠN Số PS: 4-OP-0495-4-PS-005-0005 Tên công đoạn áp dụng: Branching 1-Chuẩn bị ống cho D8091 Phiên bản: Chuẩn bi ống SST Subassembly Furcation Kit by Epoxy cho hàng AFL Tài liệu tham khảo: 4-OP-0495 / spec:SOP-D-0014... Các bước thực hiện & Yêu cầu công đoạn Hình ảnh minh họa 7. Chấm keo Hernon 302: ~10mm 7.1. Dùng keo Hernon 302 đã trộn phủ 2 mặt của ống và kevlar như hình (keo phủ lên vỏ cord ~5mm và phía ống tube có kevlar ~10mm) ~10mm 7.2. Đặt các nhóm cord đã chấm keo lên nhau, dùng băng keo Băng keo vàng ~50mm vàng quấn phủ ngoài vị trí chấm keo (dán chồng các miếng băng keo vàng lại với nhau nếu không đủ chiều rộng để dán) ~ 10 mm Vị trí strip cord 8. Lồng nhóm cord vào SST housing: ~7.5 mm 8.1. Đánh mark lên nhóm cord đã chuẩn bị. Đánh mark ~7.5 mm tính từ vị trí strip vỏ cord Đánh mark Vị trí strip cord Vi trí strip cord

Trang: 5/10

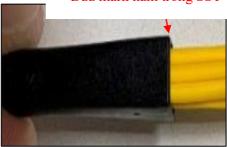
FUJIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD TIÊU CHUẨN CÔNG ĐOẠN Số PS: 4-OP-0495-4-PS-005-0005 Tên công đoạn áp dụng: Branching 1-Chuẩn bị ống cho D8091 Phiên bản: Chuẩn bị ống SST Subassembly Furcation Kit by Epoxy cho hàng AFL Tài liệu tham khảo: 4-OP-0495 / spec:SOP-D-0014... Các bước thực hiện & Yêu cầu công đoạn Hình ảnh minh họa Vi trí dấu mark 8.2. Lồng nhóm cord vào SST housing tool đến vị trí dấu mark SST housing tool 8.3. Nếu SST housing chưa đến dấu mark, đặt SST housing tool vào Jig, kéo đầu ống để kéo SST housing đến vị trí đã đánh mark. Dùng kìm kéo đầu ống để SST housing đến vị trí đã đánh mark. 9. **Heat**: Đặt SST housing tool vào máy heat ở nhiệt độ 120°, ~2 phút. 10. Cắt ống dư sau khi chuẩn bị: Vi trí cắt 10.1. Cắt đoạn ống dư ra ở vị trí đầu của SST housing tool như hình. Lưu ý: Nên cắt ống dư trong vòng 5p tính từ lúc lấy ống ra khỏi máy Heat để cắt ống dễ hơn.

FUJIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD TIÊU CHUẨN CÔNG ĐOẠN Tên công đoạn áp dụng : Branching 1-Chuẩn bị ống cho D8091 Số PS: 4-OP-0495-4-PS-005-0005 Phiên bản: Chuẩn bị ống SST Subassembly Furcation Kit by Epoxy cho hàng AFL Tài liệu tham khảo: 4-OP-0495 / spec:SOP-D-0014... Các bước thực hiện & Yêu cầu công đoạn Hình ảnh minh họa 10.2. Tháo SST housing tool và băng keo ra khỏi đầu nhóm cord. 11. Đánh mark: Template mark 12mm SST Subassembly Furcation Kit 11.1. Đánh mark vị trí từ đầu ống vào cord khoảng cách 12mm như Code: N23TJC0409 hình, đảm bảo vị trí dấu mark nằm trong hoặc tại vị trí đuôi SST

của sản phẩm khi lồng vào.



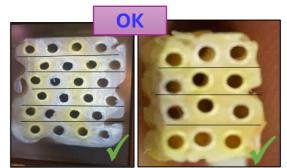
11.2. Kiểm tra vị trí dấu mark nằm trong hoặc tại vị trí đuôi SST của sản phẩm khi lồng vào.

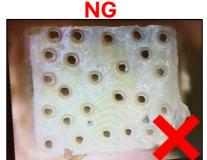


Dấu mark nằm trong SST

FUJIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD TIÊU CHUẨN CÔNG ĐOẠN Tên công đoạn áp dụng: Branching 1-Chuẩn bị ống cho D8091 Số PS: **4-OP-0495-4-PS-005-0005** Phiên bản: Chuẩn bị ống SST Subassembly Furcation Kit by Epoxy cho hàng AFL Tài liệu tham khảo: 4-OP-0495 / spec:SOP-D-0014... Các bước thực hiện & Yêu cầu công đoạn Hình ảnh minh họa 12. Kiểm tra: NG 12.1. Nhóm ống được xếp thẳng hàng theo từng nhóm cord, không

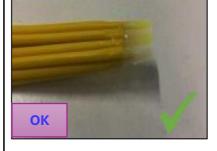
bị tuột.

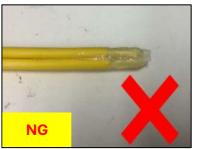




- 12.2. Keo phủ đều đầu ống, không tràn nhiều phía cord
- 12.3. Nếu keo tràn phía cord nhiều, lồng ống SST Housing vào kiểm

Nếu keo ló ra ngoài SST housing > 2 mm: NG

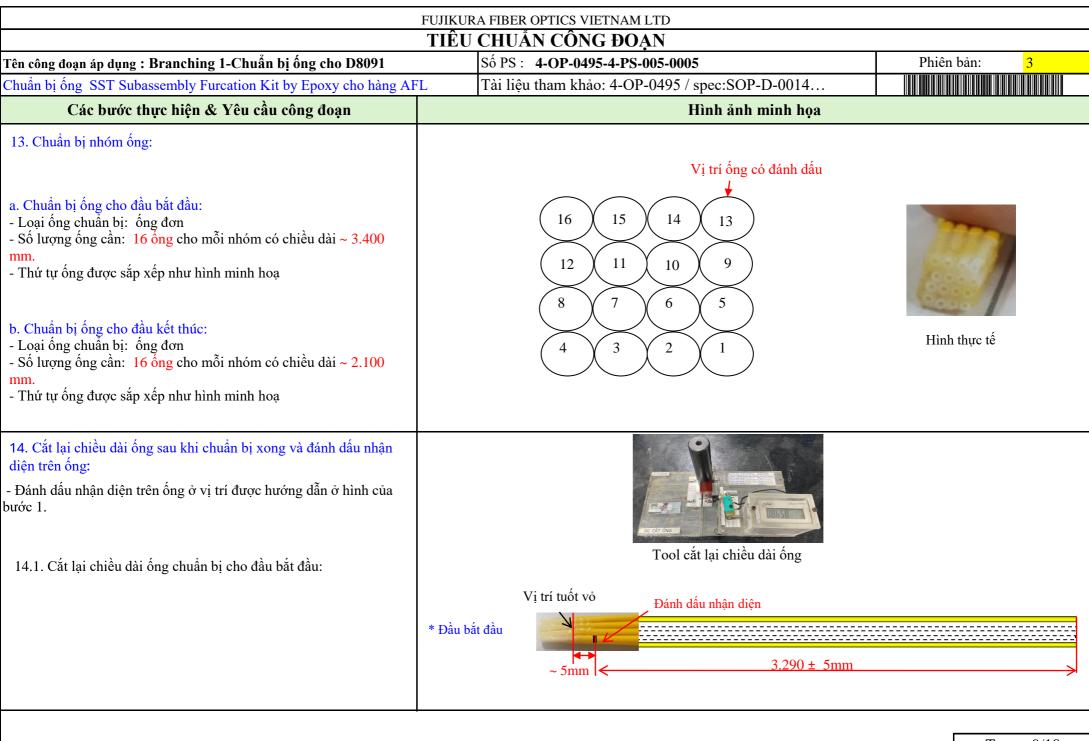




12.4. Nếu ống bị tuột sau khi keo khô, sửa lại theo PS: 4-OP-0495-4-PS-005-0003



Trang: 8/10



FUJIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD TIÊU CHUÂN CÔNG ĐOẠN Tên công đoạn áp dụng: Branching 1-Chuẩn bị ống cho D8091 Số PS: **4-OP-0495-4-PS-005-0005** Phiên bản: Chuẩn bi ống SST Subassembly Furcation Kit by Epoxy cho hàng AFL Tài liêu tham khảo: 4-OP-0495 / spec:SOP-D-0014... Các bước thực hiện & Yêu cầu công đoạn Hình ảnh minh họa Vi trí tuốt vỏ Đánh dấu nhận diện 14.2. Cắt lai chiều dài ống chuẩn bi cho đầu kết thúc hàng 32F: * Đầu kết thúc $1.990 \pm 5 \text{mm}$ 15. Xịt phấn vào trong ống: - Đưa phần đuôi ống vào trong miệng ống hút. (H15.1) - Đầu ống chuẩn bi chấm phần (H15.2) - Cho máy hút phần trong ~3p. (H15.3) - Sau khi hút phấn, dùng súng hơi thổi từ đầu chuẩn bị để thổi phấn đã hút ở bên trong ống. (H15.4) Súng hơi Máy hút phấn H15.2 H15.1 Chú ý: - Trong thời gian hút phấn, đuôi ống không được tuột ra khỏi miệng ống, đầu chuẩn bi phải luôn được chấm phần. H15.3 H15.4 - Phần thổi hết ở đầu chuẩn bị/không lấp lỗ (H15.5) - Phấn thổi thoát hết ra ở phía còn lại (H15.6) Lưu ý: Trong quá trình thao tác, nếu phát hiện bất H15.6 thường trên cable, ống lưới, ống furcation, connector H15.5 thì xem PS: 4-OP-0495-4-PS-0-0001 Trang: 10/10

| FUJIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD | | | |
|--|---|--------------|--|
| TIÊU CHUẨN CÔNG ĐOẠN | | | |
| Tên công đoạn áp dụng : Branching 1-Chuẩn bị ống cho D8091 | Số PS: 4-OP-0495-4-PS-005-0005 | Phiên bản: 3 | |
| Chuẩn bị ông SST Subassembly Furcation Kit by Enoxy cho hàng AFL | Tài liệu tham khảo: 4-OP-0495 / spec:SOP-D-0014 | | |

REVISION HISTORY (Lịch sử thay đổi)

| Preparing Date Ngày ban hành Person Người phụ trách Phiên bản | Description Nội dung thay đổi | | | Requester | | |
|---|----------------------------------|-----------------------------|---|--|-----------------------------------|---------|
| | Old content Nội dung cũ | New content Nội dung mới | Lý do | Người yêu cầu | | |
| 24-Aug-24 | PhungTK | 3 | Mục 4: Dùng băng keo gộp nhóm ống | Mục 4: Dùng tool gộp nhóm ống | Cải tiến tăng năng suất của OP | PhungTK |
| 25-Jul-24 | PhungTK | 2 | Mục 3: Kéo ống và strip vỏ ống khoảng 30mm | Mục 3: Kéo ống và strip vỏ ống khoảng 25mm | Thuận tiện cho thao tác OP | PhungTK |
| 22-Jun-24 | PhungTK | 1 | - | Ban hành mới | Tách PS: 4-OP-0495-4-PS-005-0002 | PhungTK |